

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 29 / 5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG CẤP TỈNH (07 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
01	1.0049 43.000. 00.00. H37	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản	<div>- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ để thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm, đồng thời cấp phép nhập khẩu giống thủy sản cho tổ chức, cá nhân để phục vụ khảo nghiệm (nếu là sản phẩm nhập khẩu);</div> <div>- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh ban hành quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản.</div>	<div>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ xã phường.</div> <div>- Cơ quan thực hiện: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.</div> <div>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh</div>	<div>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</div> <div>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích</div> <div>- Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn</div>	<div>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;</div> <div>- <i>Nghị định số 41/2026/NĐ-CP</i></div>

¹ Phần in nghiêng là tên văn bản quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
02	1.0046 83.000. 00.00. H37	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ để tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm và cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản cho tổ chức, cá nhân để phục vụ khảo nghiệm (nếu là sản phẩm nhập khẩu); - 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường. - Cơ quan thực hiện: Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - <i>Nghị định số 41/2026/NĐ-CP</i>
03	1.0049 15.000. 00.00. H37	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp Giấy chứng nhận: 10 ngày làm việc. - Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận: 02 ngày làm việc. 			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - <i>Nghị định số 41/2026/NĐ-CP</i>; - Thông tư số 112/2021/TT-BTC

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
04	1.0049 18.000. 00.00. H37	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp Giấy chứng nhận: 10 ngày làm việc. - Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận: 02 ngày làm việc. 	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ xã phường. - Cơ quan thực hiện: Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản.	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - <i>Nghị định số 41/2026/NĐ-CP</i>
05	1.0043 59.000. 00.00. H37	Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp mới: 05 ngày làm việc - Cấp lại: 03 ngày làm việc. 			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - <i>Nghị định số 41/2026/NĐ-C;</i> - Thông tư số 94/2021/TT-BTC
06	1.0049 13.000. 00.00. H37	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	06 ngày làm việc			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - <i>Nghị định số 41/2026/NĐ-CP</i>

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
07	1.0046 92.000. 00.00. H37	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 xã, phường trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ xã phường. - Cơ quan thực hiện: Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - <i>Nghị định số 41/2026/NĐ-CP</i>

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP XÃ (01 TTHC)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã) (1.014801)	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công phường, xã. - Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế cấp xã. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - <i>Nghị định số 41/2026/NĐ-CP</i> của Chính phủ.